

Bản án số: 94 /2017/HS-ST
Ngày: 15 - 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Thắng.

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Bá A, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT: xóm 8 xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá P và bà Trần Thị T; Có vợ Vũ Thị L và 02 con;

Tiền án: Ngày 25 tháng 12 năm 2013 TAND tỉnh Nam Định xử phạt Trần Bá A 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/01/2015 chấp hành xong án phạt tù, đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/02/2014;

Tiền sự không; Nhân thân: ngày 22/8/2007 TAND tỉnh Nam Định xử phạt Trần Bá A 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; bị bắt, tạm giam ngày 28/7/2017 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Xuân C, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: xóm 9 xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Trần Thị T1; Có vợ Lê Thuỳ D và 01 con.

Tiền án: không; Tiền sự không; Bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2017. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993.

Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định.

2. Chị Trần Thị T2, sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm 1 xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

3. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1963.

Trú tại: Xóm 2 xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

4. Chị Phạm Thị N2, sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm Tây Cát, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

5. Chị Lưu Thị L, sinh năm 1993.

Trú tại: Xóm 8 xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1952. Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

1. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1983.

Trú tại: Xóm 8, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định.

2. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1994.

Trú tại: Đội 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

3. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1987.

Trú tại: Đội 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

4. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1958.

Trú tại: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

5. Anh Trần Bá T, sinh năm 1967.

Trú tại: Xóm 8, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà: Bị cáo A, C có mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – ông Nguyễn Ngọc Đ có mặt; Bị hại và những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/7/2017 Trần Bá A cùng vợ là Vũ Thị L trú tại xóm 8 xã M, huyện M, tỉnh Nam Định về quê chị L ở xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 9giờ ngày 14/7/2017, A rủ L đến nhà bạn ở thị trấn C, huyện H chơi, L đồng ý. A điều khiển xe Wave màu xanh biển kiểm soát 18S7 – 0026 chở L đi đến khu vực thị trấn C thì phát hiện trước cửa nhà anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định có dựng chiếc xe máy Wave màu xám biển kiểm soát 18H1 – 22010. Quan sát

thấy không có người trông coi, xe không khoá còng, A nảy sinh ý định trộm cắp. A bảo L đi xe về trước còn A vào nhà bạn chơi sẽ về sau. A đi bộ tiến tới chiếc xe máy lấy vạm phá khoá tự chế phá khoá điện, lùi xe xuống đường rồi lên xe nổ máy tẩu thoát về hướng cầu phao N. Lúc này anh D đứng cách đó khoảng 60m thấy có người dắt xe máy ra ngoài đường liền hô hoán chạy đến nhưng không kịp. Vũ Thị L sau khi đi được khoảng 500m thì nghĩ quay lại xin tiền A để mua sữa cho con nhỏ, khi L quay lại đến khu vực nhà anh D thì bị quần chúng nhân dân giữ lại đưa về trụ sở Công an thị trấn C, huyện H làm việc vì bị nghi ngờ có liên quan tới việc mất trộm xe máy của anh D vừa xảy ra. Sau khi lấy được xe, A đi một đoạn thì dừng xe phá khoá cốp xe thấy bên trong có đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn D và một ví da có 805.000đồng cùng một số giấy tờ cá nhân khác. Lúc này A nhận được điện thoại của L hỏi “Anh có lấy trộm chiếc xe máy nào chỗ anh vào nhà bạn chơi không, em đang bị người ta giữ đây này”, A trả lời không lấy và cúp máy. A lo vợ bị liên lụy nên để lại tài sản vào trong cốp xe sau đó đi đến khu vực xã N, huyện N, tỉnh Nam Định thuê anh Vũ Văn H1 sinh năm 1994, trú tại đội 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định mang xe máy trên đến địa chỉ nhà anh D theo như trong giấy tờ đăng ký và A trả cho anh H 400.000đồng rồi bắt xe về nhà. Anh H1 nhận lời và nhờ bạn là Nguyễn Văn G sinh năm 1987, trú tại đội 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đi xe máy Wave biển kiểm soát 18H1 – 22010 cùng sang đưa xe cho anh D. Anh D thấy xe bị hỏng ổ khoá nhưng những tài sản bên trong xe vẫn còn nguyên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hậu tạm giữ chiếc xe Wave biển kiểm soát 18S7 – 0026 của chị L và cho chị L về.

Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐGD ngày 27/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận chiếc xe máy honda Wave biển kiểm soát 18H1 – 22010 có giá trị 10.000.000đồng.

Ngày 27/7/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hậu khởi tố vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 14/7/2017 tại tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; ra Quyết định chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án (và chiếc xe máy Wave biển kiểm soát 18S7 – 0026) đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án: chiếc xe máy honda Wave biển kiểm soát 18H1 – 22010 là tài sản của anh Nguyễn Văn D, cơ quan CSĐT công an huyện Hải Hậu đã trả lại cho anh D toàn bộ tài sản bị mất. Sau khi nhận lại tài sản, anh D không có đề nghị gì thêm (BL 253).

Ngày 28/7/2017, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra quyết định khởi tố bị can số 128/PC45 đối với Trần Bá A về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 BLHS và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam trong thời hạn 02 tháng. Tại cơ quan điều tra, Trần Bá A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Ngoài ra, Trần Bá A còn khai nhận một mình thực

hiện 05 vụ trộm cắp xe máy như sau:

* Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 21/11/2016, Trần Bá A chở vợ là Vũ Thị L đi xe máy Nouvo màu xám đen biển kiểm soát 18F4-3529 về quê ở xã H, huyện H. Khi đi A có mang theo công cụ phá khoá xe máy với mục đích thấy xe máy sơ hở thì trộm cắp, A không nói cho L biết. Khi đi đến thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định, A bảo L vào nhà bạn A chơi, L đồng ý. Khoảng 14 giờ, khi đi đến khu vực xóm 6, xã T, huyện T, A phát hiện trong sân nhà ông Trần Văn H, sinh năm 1960 có dựng chiếc xe máy Wave α màu xanh biển kiểm soát 18E1-26136 của chị Trần Thị T2 (sinh năm 1984, trú tại xóm 1 xã T, huyện T, tỉnh Nam Định) là con gái ông Trần Văn H đến chơi dựng ở đó. A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy, A bảo L đứng ngoài còn mình đi bộ vào tìm bạn. Quan sát thấy không có ai trông coi, A dùng vạm phá khoá tự chế phá khoá điện. Trong lúc dắt lùi xe ra ngoài đường do luống cuống nên A để rơi bộ vạm phá khoá tự chế vừa sử dụng nhưng không quay lại nhặt mà nhanh chóng lên xe nổ máy chạy về hướng cầu phao N tẩu thoát. Chạy được một đoạn thì A gọi điện bảo L “Chạy đi, ở đây có đánh nhau, họ đánh chết đấy” và tiếp tục đi xe trộm cắp được về nhà ở xóm 8 xã M. L thấy A nói vậy lên xe Nouvo đi được một đoạn thì bị quần chúng nhân dân giữ lại đưa về trụ sở Công an xã T làm việc vì nghi có liên quan đến vụ trộm cắp vừa xảy ra. Đi xe về đến nhà, A cạy phá cốp xe thấy bên trong có một thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe, 01 bảo hiểm xe máy đều mang tên Phạm Tiến D và 2.000.000đồng. Lúc này L gọi điện cho A hỏi “Anh có lấy trộm chiếc xe máy chỗ anh vào nhà bạn chơi không, em đang bị người ta giữ”, A trả lời không lấy và cúp máy. A sợ vợ bị liên lụy nên để lại tài sản vào trong cốp xe sau đó điều khiển xe máy vừa trộm cắp được xuống huyện H, tỉnh Nam Định mục đích trả lại chiếc xe máy trên cho bị hại. Khoảng 20h30’ cùng ngày, khi đến khu vực cầu T, A thuê xe ba gác của anh Nguyễn Văn H2 sinh năm 1958, trú tại xóm T xã H, huyện H, tỉnh Nam Định chở chiếc xe trên về địa chỉ nhà anh D theo như trong đăng ký xe. Anh H2 đồng ý nhận chở cho A với giá 200.000đồng. A đưa xe cho anh H2 rồi đi xe khách về nhà ở xã M. Anh H2 lái xe ba gác chở xe máy trên về xã T, khi đến xã T anh H hỏi thăm đường thì gặp chị T2, chị T2 nhận ra chiếc xe của mình vừa bị trộm cắp nên dẫn anh H2 đến giao nộp chiếc xe cho Công an xã Trục Thắng. Công an xã Trục Thắng đã tiếp nhận và bàn giao lại toàn bộ tài sản bị mất cho chị Trần Thị T2. Sau đó Vũ Thị L được cho về.

Công an xã T, huyện T, tỉnh Nam Định đã trả lại chiếc xe máy và toàn bộ đồ trong cốp xe trên cho chủ sở hữu là anh Phạm Tiến D (chồng chị T2). Anh D dùng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã định giá qua hồ sơ. Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 09/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe máy Wave α màu xanh biển kiểm soát 18E1- 26136 có giá trị 12.300.000đồng (BL 222). Sau khi nhận lại tài sản, anh

D không có ý kiến gì khác.

Công an xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã tạm giữ chiếc xe máy Nouvo biển số 18F4 – 3529 của Vũ Thị L. Kiểm tra phát hiện trong cốp xe có một tô vít 2 đầu, 1 mỏ lết, 1 thanh sắt phi 14 dài khoảng 30cm, một điện thoại di động Nokia 1110i màu xanh trắng. L khai của Trần Bá A để trong cốp xe. CQĐT Công an huyện Hải Hậu đã chuyển chiếc xe máy cùng các đồ vật trong cốp xe theo hồ sơ vụ án.

* Vụ thứ 2: Khoảng 7 giờ ngày 30/6/2017, A đi ra khu vực Big C mang theo bộ vạm phá khoá tự chế và đi xe khách xuống khu vực huyện N với mục đích trộm cắp xe máy. Khoảng 9 giờ cùng ngày đến khu vực xã N, huyện N, tỉnh Nam Định thì A xuống xe đi bộ đến khu vực xóm 2, xã N thì phát hiện một xe máy Wave α màu xanh biển kiểm soát 18L1 – 29916 dựng trước cửa nhà không có người trông coi, không khoá còng. A sử dụng công cụ mang theo phá khoá điện, dắt xe đi một đoạn rồi lên xe nổ máy chạy ra hướng đường 55 tẩu thoát. Đi xe về nhà ở xóm 8 xã M, A phá cốp xe không thấy có gì bên trong.

Do quen biết với Trần Xuân C, sinh năm 1983 trú tại xóm 9, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định. Khoảng hơn 12 giờ, A đến nhà C chào bán chiếc xe Wave α vừa trộm cắp được. C xem xét thấy xe bị hỏng ổ khoá, xe không có giấy tờ. C biết A là đối tượng nghiện ma túy, trộm cắp mới ra tù. C biết chiếc xe trên do A trộm cắp được mà có nên trả giá rẻ hơn so với giá thực của xe. Sau khi xem xét, C đồng ý mua chiếc xe trên với giá 4.000.000đồng. Số tiền bán xe được, A đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 30/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe máy Wave α màu xanh biển kiểm soát 18L1- 29916 có giá trị 12.500.000đồng (BL 219).

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã trả chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị N1. Sau khi nhận lại tài sản, chị N1 không có ý kiến gì khác (BL 241).

* Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ ngày 09/7/2017, A đi ra Big C mang theo bộ vạm phá khoá tự chế và bắt xe bus xuống khu vực huyện H với mục đích tìm xe máy sơ hở trộm cắp. Khi đến khu vực xã H, A xuống xe đi bộ vào các đường dong, ngõ. Khoảng 17 giờ, A đi đến khu vực xóm T, xã H phát hiện trong hành lang nhà chị Phạm Thị N2, sinh năm 1986 trú tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định có dựng chiếc xe máy Sirius màu trắng biển kiểm soát 18B1- 61115 không khoá còng, không có ai trông coi. A lấy vạm phá khoá tự chế phá được khoá điện, dắt lùi xe ra ngoài đường rồi lên xe nổ máy tẩu thoát. Đi xe về đến nhà ở xóm 8, xã M, A phá khoá cốp xe không thấy có gì bên trong. A tháo biển số xe rồi cắt nát vứt đi. Khoảng 14 giờ ngày hôm sau, A đi xe Sirius trộm cắp được đến gặp Trần Xuân C ở nhà, A chào bán chiếc xe máy này. C xem xét thấy xe không có đăng ký, xe bị hỏng ổ khoá và không có biển số C biết xe do A

trộm cắp được mà có nên mua chiếc xe trên với giá 3.000.000đồng. Số tiền bán xe được, A đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 30/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe máy Sirius màu trắng biển kiểm soát 18B1- 61115 có giá trị 11.000.000đồng (BL 219).

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã trả chiếc xe máy trên cho chị Phạm Thị N2. Sau khi nhận lại tài sản, chị N2 không có ý kiến gì khác (BL 242).

* Vụ thứ tư: Khoảng 7 giờ ngày 13/7/2017, A đi ra Big C mang theo bộ vạm phá khoá tự chế và đi xe khách xuống khu vực huyện H với mục đích tìm xe máy sơ hở trộm cắp. Khoảng 9 giờ, A đến khu vực cánh đồng thuộc xóm 8, xã H thì phát hiện có chiếc xe máy Wave α màu trắng biển kiểm soát 18C1 – 14370 của chị Lưu Thị L1, sinh năm 1993 trú tại xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Quan sát không có người trông coi, A đi bộ tiến tới chiếc xe thấy xe không khoá còng, A lấy vạm phá khoá tự chế phá được khoá điện rồi quay đầu xe và lên xe nổ máy chạy ra đường nhựa tẩu thoát. Đi xe về nhà ở xóm 8, xã M, A phá khoá cốp xe thấy không có gì bên trong. A bán chiếc xe máy cho Trần Xuân C với giá 3.800.000đồng. Quá trình C sử dụng chiếc xe đi lại đã để bị rơi mất biển số xe. Số tiền bán xe được, A đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 30/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe máy Wave α màu trắng biển kiểm soát 18C1- 14370 có giá trị 9.500.000đồng (BL 219).

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 10/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã khởi tố vụ án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” xảy ra tại xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và ra Quyết định nhập vụ án này với vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 14/7/2017 tại TDP Đ, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định thành vụ án “Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” xảy ra tại tỉnh Nam Định. Ra Quyết định khởi tố bị can số 144 ngày 10/8/2017 đối với Trần Xuân C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 250 BLHS.

Trần Xuân C tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 03 chiếc xe máy (gồm xe máy Wave α màu xanh biển kiểm soát 18L1 – 29916; xe máy Sirius màu trắng không có biển kiểm soát. Tra cứu xác định biển số đăng ký là 18B1- 61115; xe máy Wave α màu trắng không có biển kiểm soát. Tra cứu xác định biển số đăng ký là 18C1- 14370) là những tài sản bị mất trộm trong 03 vụ trộm cắp tài sản của Trần Bá A và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã trả lại chiếc xe máy Wave α màu trắng BKS: 18C1- 14370 trên cho chủ sở hữu là chị Lưu Thị L1. Sau khi

nhận lại tài sản, chị L1 không có ý kiến gì khác (BL 243).

* Vụ Thứ năm: Khoảng 12 giờ ngày 13/4/2017, Trần Bá A mang theo bộ vam phá khoá tự chế, điều khiển xe máy Wave màu xanh, biển số 18S7 – 0026 chở vợ là Vũ Thị L về quê ở xã H, huyện H, tỉnh Nam Định chơi. Mục đích của A là tìm xe máy sơ hở để trộm cắp nhưng không nói cho L biết. Trên đường đi A nói với L là qua nhà bạn ở T chơi. A đi đến khu vực tổ dân phố P, thị trấn C thì phát hiện trong sân nhà anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1952 trú tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định dựng chiếc xe máy Honlei màu nâu, biển kiểm soát 18S6 – 2776 không có ai trông coi. A xuống xe và bảo L đi xe về quê trước. A đi bộ tiến tới chiếc xe, lấy vam phá khoá tự chế phá được khoá điện thì dắt xe ra ngoài đường rồi nổ máy chạy ra hướng quốc lộ 21 tẩu thoát. Qua xem xét thấy chiếc xe có nguồn gốc Trung quốc đã cũ nát nên A tháo các bộ phận của xe bán cho người thu mua đồng nát qua đường, không quen biết được 600.000đồng. A đã sử dụng ăn tiêu hết.

Cơ quan CSĐT hiện chưa thu hồi được nên định giá qua hồ sơ. Tại kết luận định giá tài sản ngày 09/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe máy Honlei màu nâu biển số 18S6 - 2776 có giá trị 850.000đồng (BL 222).

Hành vi Trần Bá A trộm cắp chiếc xe máy Honlei màu nâu, biển kiểm soát 18S6 – 2776 của anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1952 trú tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định ngày 13/4/2017, xe trị giá 850.000đồng, không liên tục với các vụ trộm cắp còn lại, thời điểm thực hiện hành vi thì Trần Bá A đã được xoá án tích nên hành vi này của Trần Bá A không đủ cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định xử lý hành chính đối với hành vi của Trần Bá A nêu trên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167 của Chính phủ (BL 24, 25).

Cơ quan CSĐT ra thông báo truy tìm vật chứng của vụ án là chiếc xe máy Honlei, BKS: 18S6 – 2776 của anh Nguyễn Ngọc Đ. Anh Đ đề nghị A bồi thường giá trị chiếc xe là 6.000.000đồng.

Đối với 02 chiếc xe máy thu giữ của Vũ Thị L (vợ A) xác định nguồn gốc xe như sau:

- Tra cứu tại phòng PC67 Công an tỉnh Nam Định xác định chiếc xe máy Nouvo biển kiểm soát 18F4-3529 mang tên đăng ký của anh Trần Bá T2, sinh năm 1967 trú tại xóm 8, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (là anh trai Trần Bá A). Anh Trần Bá T2 xác định, khoảng cuối năm 2016 đã cho vợ chồng L chiếc xe máy này để sử dụng, có giấy đăng ký xe. L xác định trong quá trình sử dụng đã bị rơi mất đăng ký xe.

- Tra cứu tại phòng PC67 Công an tỉnh Nam Định xác định chiếc xe máy Wave, biển kiểm soát 18S7 – 0026 mang tên đăng ký của anh Phạm Văn L3,

sinh năm 1958 trú tại Phú Thứ, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. Anh L3 xác định mua xe năm 2004 sau đó bán cho một người đàn ông không quen biết. Vũ Thị L khai: Khoảng đầu năm 2017, L mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết với giá 6.000.000đồng, có giấy tờ đăng ký xe. Trong quá trình sử dụng đã bị rơi mất đăng ký xe. Do đó, chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tách ra điều tra xác minh xử lý sau.

Vật chứng của vụ án gồm (BL 254):

- Thu giữ tại hiện trường một bộ vạm phá khoá tự chế do Trần Bá A để lại, gồm: 1 tô vít 2 đầu có cán bằng nhựa màu đen, dài khoảng 15cm và một đoạn sắt dài khoảng 10cm, một đầu dẹt, một đầu có lỗ. Tạm giữ của Vũ Thị L một xe máy Nouvo biển kiểm soát 18F4-3529, bên trong cốp xe có một tô vít hai đầu, 1 mỏ lết, 1 thanh sắt phi 14 dài khoảng 30cm, một điện thoại di động Nokia 1110i màu xanh trắng, đã được CQĐT chuyển đến kho vật chứng Cục THA Dân sự tỉnh Nam Định theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định, Trần Bá A, Trần Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 79/QĐ-KSĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Bị cáo Trần Bá A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Xuân C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Các bị cáo Trần Bá A, Trần Xuân C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Trần Xuân C xin được hưởng án treo vì gia đình hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính, con còn nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Trần Bá A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Trần Xuân C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Trần Bá A từ 36 tháng đến 48 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Trần Xuân C từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Bá A phải bồi thường cho trị giá chiếc xe máy Honlei cho anh Nguyễn Ngọc Đ.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Nguyễn Ngọc Đ đề nghị : xe đã mất rồi, giá trị thực của xe là phải cao hơn giá mà hội đồng đã định giá. Vì mua xe cách đây đã 10 năm nhưng thường xuyên chăm sóc và thay thế bảo dưỡng nên xe còn mới. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; Bằng lời khai của bị hại, người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản định giá tài sản, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/11/2016 đến ngày 14/7/2017, Trần Bá A đã lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu trên địa bàn huyện T và huyện H, tỉnh Nam Định lén lút chiếm đoạt 05 chiếc xe máy với tổng trị giá tài sản là 55.300.000đồng và số tiền có trong cốp xe là 2.805.000đồng = 58.105.000đồng. Trần Bá A đã bán 03 chiếc xe máy cho Trần Xuân C với tổng trị giá tài sản là 32.500.000đồng. Cụ thể từng vụ như sau:

- Ngày 14/7/2017 tại thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định, A trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave BKS:18H1-22010 có trị giá 10.000.000đồng và số tiền có trong cốp xe là 805.000đồng = 10.805.000đồng. Là tài sản của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993 trú tại tổ dân phố Đỗ Bá, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Ngày 21/11/2016, tại xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, A trộm cắp chiếc xe máy Wave α màu xanh BKS: 18E1-26136 trị giá 12.300.000đồng và số tiền có trong cốp xe là 2.000.000đồng = 14.300.000đồng. Là tài sản của anh Phạm Tiến D (là chồng chị Trần Thị T2), trú tại xóm 1 xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Ngày 30/6/2017, tại xã P, huyện N, tỉnh Nam Định, A trộm cắp chiếc xe máy Wave α màu xanh BKS: 18L1-29916 có trị giá 12.500.000đồng là tài sản của chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1963, trú tại xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau đó A bán cho Trần Xuân C với giá 4.000.000đồng.

- Ngày 09/7/2017, tại xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, A trộm cắp chiếc xe máy Sirius màu trắng biển số: 18B1- 61115 có trị giá 11.000.000đồng

là tài sản của chị Phạm Thị N2, sinh năm 1986, trú tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau đó A bán cho Trần Xuân C với giá 3.000.000đồng.

- Ngày 13/7/2017, tại xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, A trộm cắp chiếc xe máy Wave α màu trắng biển số 18C1-14370 có trị giá 9.500.000đồng là tài sản của chị Lưu Thị L1, sinh năm 1993, trú tại xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau đó A bán cho Trần Xuân C với giá 3.800.000đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Bá A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Bị cáo Trần Xuân C biết rõ xe máy do Trần Bá A trộm cắp mà có nhưng vẫn mua để sử dụng. Hành vi nêu trên của Trần Xuân C đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Trần Bá A đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 05 chiếc xe máy với tổng trị giá tài sản là 55.300.000đồng và số tiền có trong cốp xe là 2.805.000đồng = 58.105.000đồng. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vào ngày 14/7/2017 và ngày 21/11/2016 sau khi nhận được điện thoại của vợ là Vũ Thị L gọi hỏi xem bị cáo có liên quan đến chiếc xe máy bị mất ở khu vực mà vợ chồng vừa đến đó không thì bị cáo A đã tự nguyện mang xe quay lại, thuê người đưa xe mà A đã lấy về trả lại ngay cho bị hại. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận với hành vi đã gây ra nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị cáo Trần Bá A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo thành công dân có ích mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Trong một thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe giáo dục chung.

- Bị cáo Trần Xuân C đã tiêu thụ 03 chiếc xe máy của Trần Bá A do trộm cắp mà có, thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy

nhiên, Trần Xuân C đã tự nguyện giao nộp 03 chiếc xe máy là vật chứng của vụ án và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều tra, xử lý tội phạm. Tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận với hành vi đã gây ra. Bị cáo lần đầu phạm tội, là lao động chính trong gia đình. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Trần Xuân C phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa bao giờ bị kết án, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên toà là có cơ sở chấp nhận.

[3] Ngày 13/4/2017, Trần Bá A còn thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honlei BKS: 18S6- 2776 của anh Nguyễn Ngọc Đ sinh năm 1952, trú tại tổ dân phố P, Thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Chiếc xe máy có giá trị theo định giá là 850.000đồng. Thời điểm Trần Bá A thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy này thì đã được xoá án tích, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000đồng nên hành vi này không đủ cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử lý hành chính đối với hành vi nêu trên của Trần Bá A theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167 của Chính Phủ.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- 05 chiếc xe máy và số tiền 2.805.000đồng cùng các tài sản khác có trong cốp xe mà Trần Bá A đã chiếm đoạt, đến nay các bị hại là chị Trần Thị T2, chị Nguyễn Thị N1, chị Phạm Thị N2, chị Lưu Thị L1 và anh Nguyễn Văn D đều đã được nhận lại tài sản bị mất và đều không có ý kiến đề nghị bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc xe máy Honlei BKS: 18S6- 2776 mà Trần Bá A đã trộm cắp của anh Nguyễn Ngọc Đ, trú tại tổ dân phố P, Thị trấn C huyện T, tỉnh Nam Định. Theo Trần Bá A khai, thấy chiếc xe có nguồn gốc Trung quốc đã cũ nát nên A tháo các bộ phận của xe bán cho người thu mua đồng nát qua đường, không quen biết được 600.000đồng. A đã sử dụng ăn tiêu hết.

Anh Đ đề nghị, buộc A bồi thường trị giá chiếc xe máy Honlei là 6.000.000đồng. Tại phiên toà, anh Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo qui định của pháp luật.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 09/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe máy Honlei màu nâu biển số 18S6 - 2776 có giá trị 850.000đồng (BL 222). Do vậy, cần buộc Trần Bá A phải có trách nhiệm bồi thường trị giá chiếc xe máy Honlei mà A đã chiếm đoạt của anh Đ theo giá mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định đã kết luận có giá trị 850.000đồng.

- Bị cáo Trần Bá A đã bán 03 chiếc xe máy do trộm cắp mà có cho Trần Xuân C với tổng số tiền là 10.800.000đồng và sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Xử lý vật chứng:

- Một số vật chứng là công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với những tài sản thu giữ không có liên quan đến hành vi phạm tội sẽ được trả lại.

- Đối với 02 chiếc xe máy thu giữ của Vũ Thị L (vợ A), xác định:

Chiếc xe máy Nouvo BKS: 18F4-3529 mang tên đăng ký của anh Trần Bá T3, sinh năm 1967 trú tại: xóm 8 xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (là anh trai Trần Bá A). Theo anh Trần Bá T3, khoảng cuối năm 2016 đã cho vợ chồng L, A chiếc xe này để sử dụng, có giấy đăng ký xe. Theo chị Vũ Thị L thì trong quá trình sử dụng đã bị rơi mất đăng ký xe. Xét thấy, chiếc xe máy Nouvo BKS: 18F4-3529 anh Trần Bá T3 đã cho vợ chồng L, A là tài sản chung của vợ chồng. Chiếc xe máy Nouvo này không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, được tạm giữ từ chị L. Do vậy sẽ được tuyên trả lại cho vợ chồng L, A nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Chiếc xe máy Wave BKS: 18S-0026 mang tên đăng ký của anh Phạm Văn L3, sinh năm 1958 trú tại: Phú Thứ xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. Anh L xác định mua xe năm 2004 sau đó bán cho một người đàn ông không quen biết. Vũ Thị L khai, khoảng đầu năm 2017 L mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết với giá 6.000.000đồng, có giấy tờ đăng ký xe, trong quá trình sử dụng đã bị rơi mất đăng ký xe. Do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tách ra điều tra xác minh xử lý sau cũng là phù hợp.

[6] Đối với Vũ Thị L (là vợ A) đã đi cùng A trong các ngày 21/11/2016, 13/4/2017 và 14/7/2017. L không biết mục đích của A đi tìm xe máy sơ hở để trộm cắp. Khi A thực hiện các vụ trộm cắp tài sản nêu trên thì L không trực tiếp nhìn thấy và không có hành vi giúp sức cho A trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vũ Thị L.

Đối với các anh Nguyễn Văn H1 sinh năm 1994, trú tại: Đội 1 Đồng Lạc, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Anh Nguyễn Văn G sinh năm 1987, trú tại: Đội 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Anh Nguyễn Văn H2 sinh năm 1958, trú tại: Xóm Tây, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, là người mà A thuê chở xe máy vừa trộm cắp để trả lại cho các bị hại. Khi thuê chở, A không nói và các anh cũng không biết chiếc xe đó là do A trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý với các anh H1, G, H2.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Bá A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2017.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 250; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân C 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Xuân C cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Xuân C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự.

- Buộc bị cáo Trần Bá A bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Đ 850.000đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo Trần Bá A 10.800.000đồng (mười triệu tám trăm nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 mô lết dài khoảng 30cm; 01 thanh sắt phi 14 dài khoảng 30cm; 02 tô vít hai đầu, cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 15cm; 01 đoạn sắt dài 10cm.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Bá A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu xanh trắng đã qua sử dụng; Trả lại cho vợ chồng Trần Bá A, Vũ Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo màu đen, BKS: 18F4-3529 số máy 2B52-063913 số khung RLCN2B5205Y063913 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Chi tiết vật chứng tại biên bản bàn giao vật chứng số 02/18 ngày 13/10/2017 giữa PC45 – Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Bá A, Trần Xuân C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Trần Bá A phải nộp 300.000đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CA; VKS tỉnh ND.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại giam Đại An; Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Thị Minh Hồng